

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành  
Dự án: Xây dựng nhà khám, chữa bệnh trung tâm  
Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Căn cứ Nghị quyết số 366/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng nhà khám, chữa bệnh trung tâm Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung;*

*Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng nhà khám, chữa bệnh trung tâm Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung;*

*Căn cứ Thông báo kết quả kiểm toán số 956/TB-KV XI ngày 26 tháng 10*

*năm 2022 của Kiểm toán nhà nước khu vực XI;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2913/TTr-STC ngày 26 tháng 4 năm 2025 về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Xây dựng nhà khám, chữa bệnh trung tâm Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

- Tên dự án: Xây dựng nhà khám, chữa bệnh trung tâm Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung.
- Chủ đầu tư: UBND huyện Hà Trung.
- Địa điểm xây dựng: Tại khuôn viên Bệnh viện và khu đất mở rộng Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Khởi công 08/02/2022, hoàn thành ngày 31/12/2023 (bàn giao đưa vào sử dụng 01/8/2024).

### **Điều 2. Kết quả đầu tư**

#### **1. Chi phí đầu tư:**

*Đơn vị: Đồng*

| <b>STT</b> | <b>Nội dung</b>                           | <b>Dự toán được phê duyệt lần cuối</b> | <b>Giá trị quyết toán được phê duyệt</b> |
|------------|-------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------|
|            | <b>Tổng số</b>                            | <b>143.712.674.000</b>                 | <b>142.253.377.000</b>                   |
| 1          | Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư | 449.412.000                            | 449.411.000                              |
| 2          | Chi phí xây dựng                          | 113.972.458.000                        | 113.946.334.000                          |
| 3          | Chi phí thiết bị                          | 19.405.274.000                         | 19.239.130.000                           |
| 4          | Chi phí quản lý dự án                     | 2.301.257.000                          | 1.601.675.000                            |
| 5          | Chi phí tư vấn ĐTXD                       | 6.881.001.000                          | 6.708.859.000                            |
| 6          | Chi phí khác                              | 404.616.000                            | 307.968.000                              |
| 7          | Dự phòng                                  | 298.656.000                            |                                          |

## 2. Vốn đầu tư:

Đơn vị: Nghìn đồng

| Số TT | Nội dung                                                                                | Tổng mức đầu tư của dự án | Thực hiện                         |                                                      |                                                                     |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|       |                                                                                         |                           | Giá trị quyết toán được phê duyệt | Số vốn đã giải ngân so với quyết toán được phê duyệt | Số vốn còn được thanh toán so với giá trị quyết toán được phê duyệt |
| 1     | 2                                                                                       | 3                         | 4                                 | 5                                                    | 6=4-5                                                               |
|       | <b>Tổng số</b>                                                                          | <b>144.994.862</b>        | <b>142.253.377</b>                | <b>123.000.000</b>                                   | <b>19.253.377</b>                                                   |
| 1     | Vốn đầu tư công                                                                         | 144.994.862               | 142.253.377                       | 123.000.000                                          | 19.253.377                                                          |
| 1.1   | Vốn ngân sách nhà nước                                                                  | 126.000.000               | 126.000.000                       | 116.000.000                                          | 10.000.000                                                          |
| -     | Vốn ngân sách tỉnh                                                                      | 87.000.000                | 87.000.000                        | 87.000.000                                           |                                                                     |
| -     | Vốn ngân sách huyện Hà Trung                                                            | 39.000.000                | 39.000.000                        | 29.000.000                                           | 10.000.000                                                          |
| 1.2   | Vốn từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư                  | 18.994.862                | 16.253.377                        | 7.000.000                                            | 9.253.377                                                           |
| -     | Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa | 18.994.862                | 16.253.377                        | 7.000.000                                            | 9.253.377                                                           |
| 2     | Vốn khác                                                                                | 0                         |                                   | 0                                                    | 0                                                                   |

## 3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: Đồng

| STT | Nội dung                          | Thuộc chủ đầu tư quản lý |                 | Giao đơn vị khác quản lý |                 |
|-----|-----------------------------------|--------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|
|     |                                   | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi | Giá trị thực tế          | Giá trị quy đổi |
|     | <b>Tổng số</b>                    |                          |                 | <b>142.253.377.000</b>   |                 |
| 1   | Tài sản dài hạn (tài sản cố định) |                          |                 | 142.253.377.000          |                 |
| 2   | Tài sản ngắn hạn                  |                          |                 |                          |                 |

**4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:**

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

**5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.****Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:**

1.1. Được phép tất toán chi phí và nguồn vốn đầu tư là:

| Số TT          | Nội dung                                                                             | Số tiền                | Ghi chú |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------|
| <b>Tổng số</b> |                                                                                      | <b>142.253.377.000</b> |         |
| <b>1</b>       | <b>Vốn đầu tư công</b>                                                               | <b>142.253.377.000</b> |         |
|                | - Ngân sách tỉnh                                                                     | 87.000.000.000         |         |
|                | - Vốn ngân sách huyện Hà Trung                                                       | 39.000.000.000         |         |
|                | - Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung, Thanh Hóa | 16.253.377.000         |         |
| <b>2</b>       | <b>Vốn khác</b>                                                                      | <b>0</b>               |         |

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 20/3/2025:

a) Tổng nợ phải thu: 0 đồng

b) Tổng nợ phải trả: 19.253.377.000 đồng

- Công ty CP tư vấn ĐTXD Thăng Long: 366.337.000 đồng;
- Trung tâm quan trắc và BVMT Thanh Hóa: 25.085.000 đồng;
- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Trường Độ: 216.172.000 đồng;
- Công ty TNHH tư vấn ĐT và XD Lam Sơn: 69.600.000 đồng;
- Tổng Công ty CP Miền Trung: 12.022.038.000 đồng;
- Công ty CP tư vấn xây dựng Vinasenan: 1.127.096.000 đồng;
- Công ty CP thiết bị vật tư Y tế Thanh Hóa: 3.702.468.000 đồng;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện Hà Trung: 1.619.643.000 đồng;
- Phòng Tài chính huyện Hà Trung: 104.938.000 đồng.

Các khoản thu phải trả được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

## 2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản

*Đơn vị tính: Đồng*

| Tên đơn vị quản lý tài sản                          | Tài sản dài hạn/<br>cố định | Tài sản<br>ngắn hạn |
|-----------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------|
| <b>Tổng số:</b>                                     | <b>142.253.377.000</b>      |                     |
| Bệnh viện Đa khoa huyện<br>Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa | 142.253.377.000             |                     |

## 3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Sở Tài chính, UBND huyện Hà Trung, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hà Trung chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán Dự án (trong đó có trách nhiệm báo cáo giải trình với các cơ quan thanh tra, kiểm toán,...). Sau khi quyết toán được phê duyệt, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh toán công nợ cho các đối tượng công nợ của Dự án.

## 4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực X; Chủ tịch UBND huyện Hà Trung; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hà Trung; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa huyện Hà Trung, thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CNXDKH<sub>HĐXD\_TM.60</sub>

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đầu Thanh Tùng**